

Số: 175/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Nguyên, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án ly hôn thụ lý số 178/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ E, phường H, TP., tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh **Ngô Ngọc S**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ E, phường H, TP., tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị Thu H** và anh **Ngô Ngọc S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị Thu H** và anh **Ngô Ngọc S** nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự xác định có hai con chung tên là **Ngô Như Q**, sinh ngày 11/9/2014 và **Ngô Kiến H1**, sinh ngày 02/02/2020. Các đương sự thoả thuận sau khi ly hôn anh **S** trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung **Ngô Như Q** và **Ngô Kiến H1**, đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Như Q số tiền 1.500.000 đồng/tháng và con chung Ngô Kiến H1 số tiền 1.500.000 đồng/tháng, đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 5/2025.

Kể từ ngày anh S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì chị H còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

2.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nộp ngân sách Nhà nước. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000893 ngày 03/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND phường Hương Sơn, TP.TN;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Vương Hồng Giang